UBND TỈNH QUẢNG TRỊ **SỞ TÀI CHÍNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10191 /BC-STC	*Quảng Trị, ngày 05 tháng 11 năm 2026*

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng đầu năm 2026

Trong tháng 10/2026, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục duy trì ổn định, đạt nhiều kết quả tích cực. Hoạt động sản xuất, kinh doanh diễn ra thuận lợi; sản xuất công nghiệp tiếp tục tăng trưởng khá, nhất là lĩnh vực năng lượng. Các công trình, dự án trọng điểm được tập trung chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, thi công và giải ngân vốn đầu tư. Các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế và an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm; quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội được giữ vững. Kết quả cụ thể trên các lĩnh vực như sau:

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 10

1. Tình hình phát triển kinh tế

1.1. Nông, lâm nghiệp và thủy sản; xây dựng nông thôn mới; giảm nghèo

Sản xuất nông nghiệp cơ bản thuận lợi. Tổng diện tích gieo trồng cây hằng năm vụ Hè Thu đạt 76.160,4 ha, giảm 1,9% so với cùng vụ năm trước; trong đó, diện tích lúa đạt 46.147,8 ha, giảm 0,7%, năng suất ước đạt 47,58 tạ/ha, tăng 4,4%, sản lượng đạt 219.571,2 tấn, tăng 3,7%. Sản lượng lương thực cả năm 2026 ước đạt 622.867,4 tấn, tăng 5,5% so với năm trước[1]. Các địa phương tiếp tục thu hoạch cây trồng vụ Hè Thu và chăm sóc lúa mùa.

Chăn nuôi duy trì phát triển, sản lượng thịt hơi xuất chuồng tháng 10 ước đạt 11.529,8 tấn, tăng 2,1% so với cùng kỳ; lũy kế 10 tháng đạt 131.310,3 tấn, tăng 2,7%[2]. Công tác phòng, chống dịch bệnh được tăng cường; kịp thời khoanh vùng, xử lý các ổ dịch phát sinh và triển khai tiêm phòng vắc xin lở mồm long móng đợt 2/2026[3].

Hoạt động thủy sản tiếp tục tăng trưởng. Sản lượng tháng 10 ước đạt 9.440,1 tấn, tăng 2,4% so với cùng kỳ; lũy kế 10 tháng đạt 123.140,9 tấn, tăng 2,8%, đạt 86,1% kế hoạch năm[4]. Công tác phòng, chống dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản

---

[1] Sản lượng lương thực chia ra: Lúa 578.285,2 tấn, tăng 5,6%; lương thực khác 44.582,2 tấn, tăng 4,4% so với năm trước. Sản lượng ngô đạt 44.406,3 tấn, tăng 4,5%; sản lượng khoai lang đạt 30.421,4 tấn, giảm 1,1%; sản lượng sắn đạt 300.616,3 tấn, giảm 10,4%; sản lượng lạc ước đạt 13.542,7 tấn, tăng 1,0%; sản lượng rau các loại đạt 129.298,6 tấn, tăng 2,5%; sản lượng đậu các loại đạt 3.098,7 tấn, tăng 5,9% so với năm trước.

[2] Tổng đàn, trâu ước tính 45.300 con (giảm 5,0% so với cùng kỳ năm trước); bò ước tính có 139.700 con (giảm 2,5%); lợn ước tính đạt 482.044 con (tăng 6,9%); gia cầm ước tính 10.190,9 nghìn con (tăng 1,2%), trong đó đàn gà 8.365,8 nghìn con (tăng 1,3%).

[3] Đến ngày 14/10/2026, trên địa bàn tỉnh phát sinh rải rác một số ổ dịch bệnh động vật nhỏ lẻ: Bệnh Viêm da nổi cục trên bò tại xã Tuyên Phú (09 con mắc/04 con chết); bệnh cúm gia cầm A/H5N1 tại 04 xã/phường (Trường Ninh, Ninh Châu, Nam Đông Hà, Hoàn Lão), 11.120 con gia cầm phải tiêu hủy; bệnh dịch tả lợn châu Phi tại 04 thôn thuộc 03 xã (Vĩnh Linh, Bắc Trạch, Vĩnh Thủy), tiêu hủy 195 con (9.230 kg).

[4] Sản lượng khai thác tháng 10 ước đạt 7.783,4 tấn (tăng 2,4%); lũy kế 10 tháng đạt 103.741,8 tấn (tăng 2,7%). Trong đó cá khai thác đạt 86.900 tấn, tôm 1.500 tấn, mực và hải sản khác đạt khá. Ngư dân tích cực bám biển tổ chức sản xuất an toàn.

được chú trọng, kịp thời xử lý dịch bệnh trên tôm tại 8,71 ha thuộc 05 xã, phường. Tiếp tục triển khai các giải pháp chống khai thác IUU[5], giám sát hoạt động tàu cá và thực hiện chính sách hỗ trợ ngư dân theo quy định[6].

Lâm nghiệp duy trì kết quả tích cực. Diện tích trồng rừng tập trung tháng 10 ước đạt 2.512 ha, tăng 2,6%; lũy kế 10 tháng đạt 18.003 ha, tăng 2,2% so với cùng kỳ, đạt 76,7% kế hoạch năm. Trồng cây phân tán lũy kế đạt 2,68 triệu cây, đạt 76,5% kế hoạch; khai thác gỗ rừng trồng đạt 2,01 triệu m³, đạt 80,3% kế hoạch. Tỷ lệ che phủ rừng duy trì ở mức 61,01%. Công tác quản lý, bảo vệ và phòng cháy, chữa cháy rừng tiếp tục được tăng cường; trong tháng xảy ra 01 vụ cháy rừng, được dập tắt kịp thời, không gây thiệt hại[7].

Công tác giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới tiếp tục được quan tâm triển khai. Tổ chức 20 lớp tập huấn rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cho 1.853 cán bộ cấp xã, thôn; tỷ lệ hộ nghèo đa chiều toàn tỉnh ước còn 8,05%, tương ứng khoảng 35.300 hộ. Chương trình xây dựng nông thôn mới tiếp tục được đẩy mạnh; trong 14 xã phấn đấu đạt chuẩn năm 2026, bình quân đạt 3,86 tiêu chí/xã, dự kiến có 10 xã có khả năng hoàn thành mục tiêu đạt chuẩn trong năm[8].

1.2. Công nghiệp - xây dựng; quy hoạch, đô thị

Sản xuất công nghiệp tiếp tục tăng trưởng tích cực. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 10 ước tăng 2,0% so với tháng trước và tăng 19,4% so với cùng kỳ; lũy kế 10 tháng tăng 15,5% so với cùng kỳ năm trước. Một số ngành có mức tăng cao như sản xuất da và các sản phẩm liên quan (53,2%); sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu (46,5%); chế biến gỗ và sản phẩm từ gỗ (24,3%). Tuy nhiên, một số ngành còn gặp khó khăn, chỉ số sản xuất giảm như sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất (20,4%); khai thác quặng kim loại (14,7%); sản xuất, chế biến thực phẩm (14,5%).

Nhiều sản phẩm công nghiệp chủ yếu duy trì mức tăng khá so với cùng kỳ[9]. Đáng chú ý, sản lượng nhiệt điện than 10 tháng đạt 771 triệu kWh; việc đưa nguồn điện từ Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch I vào vận hành thử nghiệm, phát điện lên lưới điện quốc gia đã đóng góp đáng kể vào tăng trưởng công nghiệp của tỉnh. Dự án

---

Sản lượng nuôi trồng thủy sản tháng 10 ước đạt 1.656,7 tấn (tăng 2,3%); lũy kế 10 tháng đạt 19.399,1 tấn (tăng 3,0%). Trong đó: sản lượng cá đạt 12.099,0 tấn (tăng 3,2%); sản lượng tôm đạt 6.677,9 tấn (tăng 2,8%); thủy sản khác đạt 622,2 tấn.

[5] Duy trì trực VMS 24/7, giám sát 100% tàu cá xa bờ (1.339 tàu), xử lý dứt điểm tàu cá mất kết nối VMS và tàu chưa đủ điều kiện hoạt động

[6] 10 tháng đã thẩm định 19 đợt/5.109 hồ sơ và chi trả 15 đợt với tổng kinh phí 362,9 tỷ đồng.

[7] Lũy kế 10 tháng xảy ra 22 vụ cháy rừng (ảnh hưởng 662,95 ha), xử lý 27 vụ vi phạm hành chính phòng cháy chữa cháy rừng. Lực lượng Kiểm lâm lập biên bản 129 vụ vi phạm lâm luật, thu nộp ngân sách 814,78 triệu đồng, khởi tố 04 vụ án hình sự.

[8] Toàn tỉnh có 69 xã thực hiện nông thôn mới (bình quân đạt 1,77 tiêu chí/xã và 25,23 chỉ tiêu/xã). Đối với 14 xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2026, tính đến ngày 19/10/2026, có 01 xã đạt 10/10 tiêu chí (Cam Lộ); 01 xã đạt 5/10 tiêu chí (Bắc Trạch); 03 xã đạt 4/10 tiêu chí (Lệ Thủy, Vĩnh Linh, Triệu Phong); 05 xã đạt 3/10 tiêu chí (Hải Lăng, Quảng Ninh, Trường Ninh, Nam Gianh, Quảng Trạch); 04 xã đạt 2/10 tiêu chí (Cửa Tùng, Hiếu Giang, Nam Cửa Việt, Tuyên Phú). Trung bình 14 xã đạt 3,86 tiêu chí/xã và 35,43 chỉ tiêu/xã.

[9] Gồm: Dăm gỗ đạt 1.145.579 tấn, tăng 51,8%; viên gỗ 175.153 tấn, tăng 39,8%; cao su tổng hợp và cao su tự nhiên đạt 1.247 tấn, tăng 28,6%; nước khoáng đạt 1.787 nghìn lít, tăng 23,3%; áo sơ mi đạt 12.566 nghìn cái, tăng 11,7%; bia đóng lon đạt 32.197 nghìn lít, tăng 10,7%; điện thương phẩm đạt 1.982 triệu kWh, tăng 10,7%; điện gió đạt 2.740 triệu kWh, tăng 9,5%; áo quần các loại tăng 9,4%; nước máy thương phẩm tăng 8,5%; kính cường lực tăng 6,7%; điện mặt trời tăng 6,1%; đá xây dựng tăng 3,6%.

Nhà máy điện khí LNG Quảng Trạch II cũng đã được khởi công. Tuy nhiên, một số sản phẩm như tinh bột sắn, cao lanh, thủy điện, giấy Kraft, clinker, xi măng tiếp tục giảm sản lượng do khó khăn về thị trường tiêu thụ, nguồn nguyên liệu và chi phí sản xuất[10].

Các công trình, dự án trọng điểm tiếp tục được tập trung chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ triển khai. Dự án Quần thể du lịch sinh thái U Bò - Hồ Thác Chuối, quy mô 167,4 ha, đã tổ chức khởi công, đây là dự án có ý nghĩa quan trọng trong việc khai thác tiềm năng, lợi thế du lịch của tỉnh, góp phần hình thành sản phẩm du lịch chất lượng cao, nâng cao sức hấp dẫn của điểm đến Quảng Trị, tạo động lực thúc đẩy phát triển du lịch và các ngành dịch vụ liên quan; Dự án Cảng hàng không Quảng Trị đã hoàn thành kiểm tra, đánh giá các hạng mục phục vụ bay và tổ chức bay thử nghiệm thành công ngày 15/10/2026. Ngày 29/10/2026, khởi công Dự án Khu công nghiệp Capella Quảng Trị tại xã Nam Cửa Việt, với tổng vốn đầu tư hơn 1.152 tỷ đồng.

Công tác quy hoạch, phát triển đô thị tiếp tục được triển khai. Đến ngày 19/10/2026, đã phê duyệt 59/60 nhiệm vụ quy hoạch chung xã, còn đặc khu Cồn Cỏ; phê duyệt 03/08 nhiệm vụ quy hoạch chung đô thị (Quảng Ninh, Lệ Thủy, Hoàn Lão), các nhiệm vụ còn lại đang tiếp tục hoàn thiện. Đã phê duyệt đồ án quy hoạch chung của 02 xã Ba Lòng và Tân Gianh; ngày 28/10/2026, xã Triệu Bình là địa phương đầu tiên tổ chức công bố Quy hoạch chung xây dựng xã đến năm 2050. Đồng thời, tiếp tục xây dựng dự thảo nghị quyết của HĐND tỉnh về quy hoạch khu vực phát triển đô thị theo định hướng giao thông công cộng (TOD); tổng hợp đề xuất tuyến xe buýt điện Đồng Hới - Đông Hà và theo dõi tiến độ các dự án nhà ở xã hội trên địa bàn.

1.3. Thương mại - dịch vụ, xúc tiến đầu tư

Hoạt động thương mại, dịch vụ tiếp tục duy trì tăng trưởng, thị trường hàng hóa và giá cả cơ bản ổn định. Tổng mức bán lẻ hàng hóa tháng 10 ước tăng 1,3% so với tháng trước và tăng 13,3% so với cùng kỳ; lũy kế 10 tháng tăng 12,0% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu dịch vụ lưu trú tháng 10 giảm 13,0% so với tháng trước nhưng tăng 15,5% so với cùng kỳ; lũy kế 10 tháng tăng 17,6%. Số lượt khách lưu trú tháng 10 giảm 12,6% so với tháng trước nhưng tăng 14,0% so với cùng kỳ; lũy kế 10 tháng tăng 16,8%[11].

Hoạt động du lịch tiếp tục tăng trưởng so với cùng kỳ. Tổng lượt khách du lịch tháng 10 ước đạt 395.000 lượt, tăng 0,44%; tổng thu từ khách du lịch đạt 454,2

---

[10] Gồm: tinh bột sắn đạt 32.558 tấn, giảm 56,6%; cao lanh đạt 79.429 tấn, giảm 19,4%; thủy điện đạt 491 triệu kWh, giảm 16,2%; giấy Kraft đạt 5.620 tấn, giảm 9,8%; clinker thành phẩm giảm 8,0%; xi măng giảm 5,0%; bia đóng chai giảm 2,0%; bê tông trộn sẵn giảm 0,6%; quặng titan giảm 0,3%.

[11] Doanh thu dịch vụ ăn uống tháng 10/2026 ước giảm 7,8% so với tháng trước nhưng tăng 15,0% so với cùng kỳ năm trước; lũy kế 10 tháng năm 2026 ước tăng 16,7% so với cùng kỳ.

Doanh thu hoạt động lữ hành tháng 10/2026 ước giảm 23,7% so với tháng trước và tăng 9,5% so với cùng kỳ; 10 tháng năm 2026 ước tăng 16,8% so với cùng kỳ.

Doanh thu các ngành kinh doanh dịch vụ tháng 10/2026 giảm 1,5% so với tháng trước và tăng 13,7% so với cùng kỳ; 10 tháng ước tăng 10,3% so với cùng kỳ.

Doanh thu vận tải, kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải và bưu chính, chuyển phát tháng 10/2026 ước giảm 1% so với tháng trước và tăng 16,1% so với cùng kỳ; tính chung 10 tháng năm 2026 ước tăng 12,9% so với cùng kỳ.

tỷ đồng, tăng 4,77% so với cùng kỳ[12]. Lũy kế 10 tháng, toàn tỉnh đón khoảng 9,79 triệu lượt khách, tăng 16,36%; tổng thu từ khách du lịch đạt 11.262 tỷ đồng, tăng 16,36% so với cùng kỳ năm trước[13].

Hoạt động vận tải và xuất nhập khẩu duy trì tăng trưởng so với cùng kỳ. Doanh thu vận tải, kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải và bưu chính tăng 16,1% so với cùng kỳ; lũy kế 10 tháng tăng 12,9%. Kim ngạch xuất nhập khẩu qua địa bàn tháng 10 đạt 174 triệu USD, tăng 5,4% so với tháng trước; lũy kế 10 tháng đạt 2.182 triệu USD, tăng 4,8% so với cùng kỳ, trong đó xuất khẩu đạt 493 triệu USD, tăng 11,3%; nhập khẩu đạt 1.689 triệu USD, tăng 3,0%.

Công tác xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch tiếp tục được đẩy mạnh. Tập trung chuẩn bị Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Trị tại Thành phố Hồ Chí Minh; tham dự Diễn đàn Hành lang kinh tế lần thứ 14 tại Lào và Hội nghị "Gặp gỡ Quảng Trị - Nhật Bản" tại Tokyo nhằm quảng bá tiềm năng, lợi thế và thu hút đầu tư. Đồng thời, tiếp và làm việc với lãnh đạo các Tập đoàn Samsung, T&T, FPT, ACV cùng các doanh nghiệp, nhà đầu tư đến tìm hiểu cơ hội đầu tư tại tỉnh; triển khai các hoạt động quảng bá trong khuôn khổ chương trình "Theo dấu chân 100 năm Cà phê Khe Sanh năm 2026".

1.4. Tài chính, ngân hàng

Công tác tài chính, ngân sách tiếp tục được tập trung chỉ đạo, triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý thu, chống thất thu, bảo đảm thu đúng, thu đủ, kịp thời các khoản thu ngân sách theo quy định. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 10 tháng năm 2026 ước đạt 12.261,6 tỷ đồng, tăng 1,6% so với cùng kỳ. Trong đó, thu nội địa đạt 10.151,6 tỷ đồng, bằng 104,0% dự toán Trung ương giao, 94,4% dự toán địa phương giao và tăng 5,1% so với cùng kỳ; thu cân đối từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 2.110,0 tỷ đồng, bằng 87,7% so với cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương ước đạt 24.855,4 tỷ đồng, giảm 7,6% so với cùng kỳ; trong đó, chi đầu tư phát triển đạt 8.278,9 tỷ đồng, bằng 98,1% so với cùng kỳ; chi thường xuyên đạt 16.458,5 tỷ đồng, giảm 10,7%.

Hoạt động ngân hàng cơ bản ổn định, các tổ chức tín dụng tiếp tục triển khai thực hiện chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước. Ước đến ngày 31/10/2026, tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn đạt 155.664 tỷ đồng, tăng 11,8% so với đầu năm; tổng dư nợ tín dụng đạt 174.739 tỷ đồng, tăng 3,6% so với đầu năm.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10 tăng 0,44% so với tháng trước, tăng 4,87% so với tháng 12/2025 và tăng 5,25% so với cùng kỳ năm trước; bình quân 10 tháng năm 2026 tăng 3,81% so với cùng kỳ.

1.5. Quản lý đầu tư

Công tác giải ngân vốn đầu tư công tiếp tục được tập trung chỉ đạo; lãnh đạo tỉnh và các tổ công tác thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện, nhất là

---

[12] Trong đó, khách du lịch nội địa ước đạt 369.000 lượt khách, tăng 0,28% so với cùng kỳ, khách quốc tế ước đạt 26.000 lượt khách, tăng 2,81% so với cùng kỳ.

[13] Trong đó, số lượt khách nội địa ước đạt 9.342.100 lượt khách, tăng 16,22% so với cùng kỳ; số lượt khách quốc tế ước đạt 451.500 lượt khách, tăng 19,35% so với cùng kỳ.

các dự án trọng điểm. Đến ngày 31/10/2026, tổng vốn giải ngân đạt 4.417,7 tỷ đồng, bằng 67,1% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (6.583,6 tỷ đồng), thấp hơn 7,0 điểm phần trăm so với tỷ lệ giải ngân chung cả nước (74,1%). Trong đó, vốn ngân sách địa phương giải ngân 3.137,1 tỷ đồng, đạt 76,3% kế hoạch; vốn ngân sách trung ương giải ngân 1.280,5 tỷ đồng, đạt 51,8% kế hoạch[14].

Hoạt động thu hút đầu tư tiếp tục được triển khai. Lũy kế đến ngày 31/10/2026, tỉnh đã phê duyệt chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư đối với 80 dự án đầu tư trong nước, tổng vốn đầu tư 58.220 tỷ đồng. Trong tháng 10, thu hút 01 dự án FDI với tổng vốn đăng ký 0,52 triệu USD; lũy kế 10 tháng thu hút 06 dự án FDI với tổng vốn đăng ký 156,76 triệu USD và 0,42 triệu USD thông qua hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp.

Công tác vận động, tiếp nhận và quản lý nguồn vốn nước ngoài tiếp tục được quan tâm. Trong tháng 10, tiếp nhận 02 dự án, khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài (NGO) với tổng vốn cam kết 85,034 triệu USD; lũy kế 10 tháng tiếp nhận 57 dự án, khoản viện trợ với tổng vốn cam kết 122,476 triệu USD. Đồng thời, UBND tỉnh phê duyệt đầu tư 01 dự án sử dụng vốn ODA viện trợ không hoàn lại của JICA, tổng mức đầu tư 34,35 tỷ đồng; tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành và nhà tài trợ trong quá trình đề xuất, thẩm định, điều chỉnh các dự án ODA, vốn vay ưu đãi[15].

1.6. Phát triển các thành phần kinh tế

Công tác hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp tiếp tục được quan tâm, đẩy mạnh triển khai cơ chế "luồng xanh 24 giờ", "luồng xanh 60%" nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động đầu tư, kinh doanh; tổ chức gặp mặt, thăm hỏi, biểu dương, khen thưởng các doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu nhân Ngày Doanh nhân Việt Nam (13/10).

Tình hình đăng ký doanh nghiệp tiếp tục ghi nhận kết quả tích cực. Trong tháng 10, có 73 doanh nghiệp thành lập mới với tổng vốn đăng ký 2.065 tỷ đồng; 77 doanh nghiệp giải thể và 50 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động. Lũy kế 10 tháng năm 2026, có 1.186 doanh nghiệp thành lập mới với tổng vốn đăng ký 14.039 tỷ đồng, tăng 3,94% về số lượng và 41% về vốn đăng ký so với cùng kỳ. Tuy nhiên, số doanh nghiệp giải thể tăng mạnh, với 513 doanh nghiệp, tăng 165,5% so với cùng kỳ, chủ yếu do rà soát, xử lý các doanh nghiệp đã ngừng hoạt động hoặc bỏ địa chỉ kinh doanh trong nhiều năm; có 832 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động[16]. Đến nay, toàn tỉnh có 10.848 doanh nghiệp đang hoạt động, tổng vốn đăng ký 210.879 tỷ đồng.

---

[14] Theo số liệu của Bộ Tài chính, tỷ lệ giải ngân cả nước đến ngày 31/10/2026 đạt 74,1% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao

[15] Trong tháng 10, giải trình, báo cáo Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt đề xuất khoản vay đối với 01 dự án ODA do IFAD tài trợ với TMĐT: 55,9 triệu USD ; Rà soát, cập nhật đề xuất khoản vay trình Bộ Tài chính đối với 01 dự án sử dụng vốn vay WB với TMĐT: 111,86 triệu USD. Làm việc với Đoàn tư vấn thẩm định kỹ thuật của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) về Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu tỉnh Quảng Trị; phối hợp thẩm định điều chỉnh Tổng mức đầu tư Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và Quảng Trị - Tiểu dự án tỉnh Quảng Trị; Rà soát Khung Đối tác quốc gia (CPF) của WB giai đoạn 2027-2032 và rà soát các dự án dự kiến vay vốn IBRD giai đoạn 2026-2030.

[16] Số lượng doanh nghiệp giải thể tăng đột biến trong 10 tháng năm nay, chủ yếu là các doanh nghiệp đã ngừng hoạt động, bỏ địa chỉ kinh doanh nhiều năm, đây là tác động của chủ trương Chính phủ về việc làm sạch dữ liệu, làm sạch mã số thuế - tháo gỡ điểm nghẽn trong kinh doanh được triển khai trong thời gian vừa qua.

Kinh tế tập thể, hợp tác xã tiếp tục được duy trì và phát triển. Trong tháng 10, có 05 hợp tác xã thành lập mới, 01 hợp tác xã giải thể; lũy kế 10 tháng có 30 hợp tác xã thành lập mới, tăng 06 hợp tác xã so với cùng kỳ và 17 hợp tác xã giải thể. Đến nay, toàn tỉnh có 929 hợp tác xã, 04 liên hiệp hợp tác xã và 809 tổ hợp tác.

2. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu

Công tác quản lý đất đai tiếp tục được tập trung triển khai. Trong 10 tháng năm 2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã trình phê duyệt giá đất cụ thể đối với 13 dự án, giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất đối với 12 dự án; số thu ngân sách theo các quyết định phê duyệt đạt 4.205,4 tỷ đồng. Tiếp tục sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất của tỉnh, phấn đấu trình HĐND tỉnh thông qua trong tháng 12/2026 để áp dụng từ ngày 01/01/2027. Công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính đã hoàn thành tại 78/78 xã, phường, đặc khu, đạt 100%; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai[17].

Công tác bảo vệ môi trường được quan tâm thực hiện. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh trên địa bàn khoảng 941,5 tấn/ngày, tỷ lệ thu gom, xử lý đạt 90,5% (khu vực đô thị đạt 95,3%); tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý đạt 98,2%. Tuy nhiên, tình trạng quá tải tại 09 bãi rác, nhất là bãi rác Triệu Phong và Gio Linh, tiếp tục gây áp lực đối với công tác xử lý chất thải. Tỉnh đang xem xét đề xuất bố trí 75,2 tỷ đồng để đóng cửa, xử lý các bãi rác quá tải và 112,41 tỷ đồng để nâng cấp hạ tầng môi trường; đồng thời triển khai thủ tục lựa chọn nhà đầu tư Dự án đốt rác phát điện Nam Trạch.

Công tác phòng, chống thiên tai tiếp tục được chủ động triển khai, duy trì chế độ trực ban 24/24 giờ, theo dõi chặt chẽ tình hình thời tiết và an toàn hồ, đập trong mùa mưa lũ. Dung tích trữ nước tại các hồ chứa thủy lợi đạt khoảng 75–85% dung tích thiết kế. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 4596/KH-UBND ngày 21/9/2026 về nâng cấp, sửa chữa đập, hồ chứa thủy lợi nhằm tăng cường an toàn công trình và khả năng ứng phó với thiên tai.

3. Khoa học và công nghệ

Công tác chuyển đổi số tiếp tục được đẩy mạnh. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia và Ngày Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị năm 2026; Hội thảo "Chuyển đổi số: Từ kiến trúc, nền tảng, dữ liệu đến kết quả thực chất, nâng cao hiệu quả quản trị". Tập trung rà soát hệ thống thông tin, phần mềm, hạ tầng số và nhu cầu trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. Phối hợp với Viettel Quảng Trị xây dựng trạm BTS tại bản Troi, xã Thượng Trạch, hoàn thành phủ sóng băng rộng di động tại 100% trung tâm thôn, bản trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo quyết liệt giải ngân đầu tư công lĩnh vực khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh.

---

[17] Đã đối khớp thông tin chủ sử dụng đất với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đạt 80,2% (750.693/936.606 dòng). Đồng bộ trên phần mềm VBDLIS 2.400.495 thửa đất, trong đó 2.049.849 thửa (85,4%) đạt tiêu chí đúng - đủ - sạch - sống. Đang tập trung xử lý nhóm 3 (540.515 thửa chưa có, chưa sử dụng được cơ sở dữ liệu) phấn đấu hoàn thành 100% trước 01/12/2026.

Hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ tiếp tục được quan tâm triển khai. Điều chỉnh đơn vị đầu mối theo dõi, điều phối và phân công thực hiện bài toán lớn về phát triển chuỗi giá trị vật liệu bán dẫn từ cát trắng và thạch anh; triển khai các bài toán lớn của tỉnh và xây dựng kế hoạch thực hiện Kết luận số 99-KL/TW ngày 28/9/2026 của Bộ Chính trị về khai thác, quản trị và bảo vệ không gian tầm thấp. Thực hiện chuyển giao công nghệ cho 03 mô hình trồng hoa cúc, 02 mô hình nuôi gà an toàn sinh học; hoàn thành sản xuất thử nghiệm sâm Ngọc Linh và tiêu đỏ bằng công nghệ sấy thăng hoa.

Hoạt động đổi mới sáng tạo và quản lý tiêu chuẩn, chất lượng được chú trọng. Triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày hội Đổi mới sáng tạo quốc gia và Cuộc thi Khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Quảng Trị năm 2026[18]. Tổ chức kiểm tra tiêu chuẩn, chất lượng và nhãn hàng hóa đối với 4.304 sản phẩm đồ chơi trẻ em tại 10 cơ sở kinh doanh nhân dịp Tết Trung thu; lấy 09 mẫu phục vụ kiểm tra chất lượng.

4. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội

4.1. Y tế, bảo trợ xã hội, phòng chống tệ xã hội, chăm sóc trẻ em; bình đẳng giới, chính sách người có công

Công tác y tế, phòng, chống dịch bệnh tiếp tục được tăng cường. Tình hình dịch bệnh truyền nhiễm cơ bản được kiểm soát, không ghi nhận trường hợp tử vong; tuy nhiên, một số bệnh theo mùa như cúm, sốt xuất huyết Dengue và bệnh do vi rút hợp bào hô hấp (RSV) có số ca mắc tăng so với tháng trước[19]. Trong tháng, xảy ra 02 vụ ngộ độc thực phẩm tại xã Cam Lộ và xã Kim Điền, làm 162 người mắc, trong đó 161 người được điều trị tại các cơ sở y tế, không có trường hợp tử vong. Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm được chú trọng, tổ chức kiểm tra 21 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và rà soát điều kiện an toàn thực phẩm tại 159 cơ sở giáo dục. Đến ngày 15/10/2026, toàn tỉnh có 1.163.257 người được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí, đạt 62,5% dân số, tăng 13,0 điểm phần trăm so với ngày 11/9/2026.

Công tác bảo trợ xã hội, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới tiếp tục được quan tâm. Triển khai các nhiệm vụ về chăm sóc người cao tuổi, phát triển kinh tế bạc; thực hiện Chiến dịch 90 ngày làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu lĩnh vực bảo trợ xã hội. Đồng thời, ban hành kế hoạch thực hiện các chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2026–2030.

Chính sách đối với người có công được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Tiếp tục triển khai Chiến dịch 500 ngày đêm tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ; tổ chức lễ truy điệu, an táng hài cốt liệt sĩ quy tập tại phường Quảng Trị. Trong

---

[18] Ban hành Thể lệ, thành lập Tổ giúp việc, kế hoạch tổ chức cuộc thi; tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân tham gia cuộc thi.

[19] So với tháng 9/2026, bệnh cúm tăng mạnh nhất với 300 ca, tăng 206 ca (300/94 ca), tập trung tại Đồng Hới (80 ca), Cồn Tiên (38 ca), Đồng Sơn (36 ca)...; sốt xuất huyết Dengue ghi nhận 244 ca, tăng 78 ca (244/166 ca); bệnh do vi rút hợp bào hô hấp (RSV) ghi nhận 28 ca, tăng 05 ca (28/23 ca). Một số bệnh có số mắc giảm như tay chân miệng giảm 27 ca (62/89 ca), Covid-19 giảm 02 ca (1/3 ca), thủy đậu giảm 04 ca (2/6 ca).

tháng, tiếp nhận, giải quyết 494 hồ sơ chính sách người có công; ban hành 22 quyết định xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin[20]. Đồng thời, phê duyệt danh sách thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, đang hưởng trợ cấp hằng tháng, được hỗ trợ nhà ở từ Tập đoàn Vingroup.

4.2. Giáo dục và đào tạo; lao động, việc làm

Công tác giáo dục và đào tạo tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, tập trung nâng cao chất lượng giáo dục và hoàn thiện mạng lưới trường học sau sáp nhập. Toàn tỉnh hiện có 164/439 trường đạt chuẩn quốc gia, chiếm 37,4%; tiếp tục rà soát, đăng ký xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2026–2030[21]. Công tác cung ứng sách giáo khoa cơ bản đáp ứng nhu cầu năm học, đạt 98,86% theo danh mục đăng ký; tiếp tục điều phối, bổ sung số sách còn thiếu. Đồng thời, ban hành quy định về các khoản thu, mức thu tối đa và cơ chế quản lý thu, chi dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các trường công lập.

Các hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục, đổi mới phương pháp dạy và học tiếp tục được triển khai. Tổ chức Kỳ thi chọn đội tuyển dự thi học sinh giỏi quốc gia năm học 2026–2027; triển khai kế hoạch đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học và tăng cường dạy, học ngoại ngữ. Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo, giáo dục STEM và phát triển kỹ năng số; tổ chức tập huấn ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho đội ngũ cán bộ quản lý, công chức, viên chức ngành giáo dục.

Công tác lao động, việc làm tiếp tục được triển khai. Trong tháng, tổ chức đưa 10 lao động sang Hàn Quốc làm việc thời vụ; phối hợp tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ cơ sở về đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Đồng thời, ban hành kế hoạch thu thập, cập nhật, phân tích, dự báo và kết nối thông tin thị trường lao động giai đoạn 2026–2030.

4.3. Công tác dân tộc, tôn giáo

Tình hình vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, hoạt động tôn giáo trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định; an ninh khu vực biên giới được bảo đảm, các vụ việc liên quan đến tôn giáo phát sinh được quan tâm giải quyết kịp thời[22].

Công tác dân tộc và thực hiện các chính sách hỗ trợ vùng đồng bào dân tộc thiểu số tiếp tục được triển khai. Tập trung thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về bồi dưỡng kiến thức dân tộc, nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ cơ sở; tuyên truyền giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân

---

[20] Tiếp nhận và giải quyết chế độ, chính sách đối với 494 hồ sơ người có công với cách mạng, trong đó: 14 hồ sơ hưởng trợ cấp hàng tháng; 303 hồ sơ hưởng trợ cấp một lần; 177 hồ sơ khác. Ban hành 22 quyết định xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin; cấp 47 giấy báo tin mộ liệt sĩ; chuyển trả, phúc đáp, trả lời 236 công văn, đơn thư phản ánh, kiến nghị, hỏi về chế độ chính sách người có công của công dân và các đơn vị trong, ngoài tỉnh.

[21] Trong đó: mầm non 40/125 trường, đạt tỷ lệ: 32%; tiểu học: 39/110 trường, đạt tỷ lệ: 35,5%; THCS: 36/86 trường, đạt tỷ lệ 41.9%; TH và THCS: 15/67 trường, đạt tỷ lệ: 22,4%; THPT: 28/41 trường, đạt tỷ lệ: 68,3%; THCS và THPT 6/10 trường, đạt tỷ lệ 60%.

[22] Xử lý kịp thời các vụ việc tôn giáo phát sinh liên quan đến đất đai, xây dựng, thuyên chuyển linh mục, thành lập giáo xứ, giải quyết vụ việc tại nghĩa trang thôn Xuân Hòa (xã Quảng Trạch) theo Công văn 539/UBND-NC của UBND tỉnh. xây dựng, thuyên chuyển linh mục, thành lập giáo xứ, giải quyết vụ việc tại nghĩa trang thôn Xuân Hòa (xã Quảng Trạch) theo Công văn 539/UBND-NC của UBND tỉnh.

cận huyết thống; tập huấn ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và hỗ trợ khởi nghiệp. Đồng thời, chuẩn bị tổ chức 02 đoàn học tập, trao đổi kinh nghiệm về công tác phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

Công tác đầu tư hạ tầng thiết yếu vùng đồng bào dân tộc thiểu số tiếp tục được quan tâm. Toàn tỉnh hiện có 173 công trình cấp nước tập trung tại 19 xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Sở Nông nghiệp và Môi trường đã trình UBND tỉnh Đề án cung cấp nước sạch tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026–2030, tầm nhìn đến năm 2050; đề xuất nhu cầu vốn đầu tư cấp nước sạch vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2026–2030 khoảng 820 tỷ đồng.

5. Xây dựng chính quyền, thực thi pháp luật

5.1. Công tác nội vụ, cải cách hành chính

Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục được tập trung chỉ đạo. Thực hiện chuyển giao chức năng quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản từ Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng sang Sở Công Thương; tiếp tục sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, cơ sở giáo dục và điều tiết đội ngũ nhà giáo năm học 2026–2027[23]. Triển khai các quyết định của Tỉnh ủy về công tác cán bộ; biệt phái công chức cấp sở hỗ trợ một số địa phương; phê duyệt danh sách và kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế đối với 17 trường hợp. Đồng thời, đôn đốc kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân theo Kết luận số 330/KL-TTCP ngày 22/6/2026 của Thanh tra Chính phủ.

Công tác cải cách hành chính, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương công vụ tiếp tục được tăng cường. Hoàn thành kiểm tra cải cách hành chính tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương; thông báo kết quả kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công sở tại 17 cơ quan, đơn vị. Đồng thời, ban hành kế hoạch triển khai Chiến dịch "100 ngày đêm cao điểm chuẩn hóa, số hóa tài liệu tồn đọng" trên địa bàn tỉnh.

5.2. Công tác cải cách thể chế, tư pháp

Công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật tiếp tục được đẩy mạnh. Trong tháng 10, Sở Tư pháp thẩm định 32 lượt dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, giúp UBND tỉnh tự kiểm tra 13 văn bản; lũy kế 10 tháng thẩm định 193 lượt dự thảo, kiểm tra, rà soát 98 văn bản. HĐND tỉnh và UBND tỉnh đã ban hành 136 văn bản quy phạm pháp luật, gồm 41 nghị quyết và 95 quyết định.

Việc rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật sau sắp xếp đơn vị hành chính được tập trung thực hiện. Đến nay, các sở, ngành đã trình xử lý 665/835 văn bản do HĐND, UBND hai tỉnh trước sắp xếp ban hành, đạt khoảng 80%; trong đó, bãi bỏ 410 văn bản, thay thế 240 văn bản, xác định 10 văn bản đương nhiên hết hiệu lực và

[23] Khẩn trương bàn giao hồ sơ, tài chính, tài sản và lập hồ sơ quyết toán các dự án tại BQL Dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất Minh Hóa (cũ). Báo cáo BTV Đảng ủy, BTV Tỉnh ủy xem xét Phương án sắp xếp, tổ chức lại cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh. Quyết định kéo dài thời gian hoạt động của BQL Dự án Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển tỉnh Quảng Bình.

05 văn bản không cần xử lý do còn phù hợp. Tiếp tục đôn đốc hoàn thành việc xử lý các văn bản còn lại trước ngày 31/12/2026.

5.3. Công tác tiếp công dân, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng

Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư tiếp tục được thực hiện theo quy định. Trong kỳ, toàn tỉnh tiếp 443 lượt với 318 công dân, liên quan đến 289 vụ việc; trong đó có 03 đoàn đông người với 26 công dân. Tiếp nhận 799 đơn, đã xử lý 793 đơn; trong đó có 431 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết, gồm 33 đơn khiếu nại, 13 đơn tố cáo và 385 đơn kiến nghị, phản ánh. Nội dung chủ yếu liên quan đến đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng và thực hiện các chế độ, chính sách[24].

Công tác thanh tra, thực hiện kết luận thanh tra tiếp tục được triển khai. Thanh tra tỉnh thực hiện 26 cuộc thanh tra, gồm 17 cuộc chuyển tiếp từ kỳ trước và 09 cuộc triển khai trong kỳ; trong đó có 24 cuộc theo kế hoạch và 02 cuộc đột xuất[25]. Đối với 77 kết luận thanh tra phải thực hiện trong kỳ báo cáo, với tổng số tiền phải thu hồi 15,60 tỷ đồng, đến nay đã hoàn thành thực hiện 03 kết luận, thu hồi 926,64 triệu đồng.

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục được chú trọng; triển khai xác minh tài sản, thu nhập năm 2026 (đợt 2) tại Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Y tế và Ban Quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng.

6. Công tác đối ngoại, bảo đảm quốc phòng, an ninh

Công tác đối ngoại tiếp tục được đẩy mạnh, góp phần mở rộng hợp tác quốc tế và thu hút đầu tư. Phối hợp tổ chức Hội nghị "Gặp gỡ Quảng Trị - Nhật Bản" nhằm quảng bá tiềm năng, lợi thế và môi trường đầu tư của tỉnh; ban hành kế hoạch thực hiện Đề án phát triển quan hệ Việt Nam - Ấn Độ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đồng thời, tổ chức hội nghị với tỉnh Savannakhet (Lào) về phối hợp xây dựng Hiệp định thí điểm Khu kinh tế thương mại qua biên giới chung Lao Bảo - Dansavan.

Quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững. Các lực lượng quân sự, biên phòng, công an duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, chủ động bảo đảm an ninh quốc gia, an ninh biên giới và trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Trong tháng, xảy ra 22 vụ tai nạn giao thông, làm 14 người chết và 13 người bị thương.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng năm 2026 vẫn còn một số khó khăn, hạn chế:

---

[24] Nội dung tập trung chủ yếu liên quan đến việc khiếu nại, tố cáo về đất đai, các chế độ, chính sách như: Đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được cấp; bồi thường giải phóng mặt bằng khi thu hồi đất thực hiện các dự án; về lĩnh vực chính sách lao động, bảo trợ xã hội, lĩnh vực ưu đãi người có công với cách mạng,...

[25] 1. Thanh tra việc chấp hành pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn xã Sen Ngư (theo Quyết định 46/QĐ-TTr ngày 13/10/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh).

2. Tiếp tục cuộc thanh tra việc chấp hành pháp luật về đất đai đối với Công ty cổ phần Thương mại Hiền Lương trong việc quản lý, sử dụng thửa đất số 140, tờ bản đồ số 05, địa bàn xã Bến Quan (trước đây là thị trấn Bến Quan), tỉnh Quảng Trị (theo Quyết định 460/QĐ-TTr ngày 26/8/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh).

- Về đầu tư công: Mặc dù đã chỉ đạo quyết liệt, nhưng tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công còn chậm, thấp hơn mức bình quân chung cả nước, chủ yếu do vướng mắc trong giải phóng mặt bằng, thủ tục đầu tư, biến động chi phí đầu vào và hạn chế về năng lực, trách nhiệm tổ chức thực hiện của một số chủ đầu tư, đơn vị liên quan. Đặc biệt, nguồn vốn đầu tư 11 trường phổ thông nội trú liên cấp và các chương trình mục tiêu quốc gia được giao muộn, khối lượng vốn lớn, trong khi nhiều dự án đang hoàn thiện thủ tục đầu tư, ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân.

- Về sản xuất, kinh doanh: Tăng trưởng giữa các ngành, lĩnh vực chưa đồng đều; một số ngành, sản phẩm công nghiệp còn gặp khó khăn về thị trường tiêu thụ, nguồn nguyên liệu và chi phí sản xuất. Một số dự án tiếp tục vướng mắc về đất đai, giải phóng mặt bằng, thủ tục đầu tư, đấu nối và giải tỏa công suất.

- Về giáo dục: Công tác tổ chức bếp ăn bán trú, quản lý học sinh bán trú tại một số cơ sở giáo dục còn khó khăn; việc bảo đảm dinh dưỡng, an toàn thực phẩm, an toàn giao thông và phòng, chống bạo lực học đường cần tiếp tục được quan tâm, chấn chỉnh.

- Về y tế: Số ca mắc cúm, sốt xuất huyết Dengue tăng so với tháng trước; xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm với số người mắc lớn, tiềm ẩn nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng. Năng lực tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí tại một số cơ sở y tế còn hạn chế, trong khi một bộ phận người dân chưa tích cực tham gia.

- Về bảo vệ môi trường: Công tác thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt còn gặp khó khăn; Hạ tầng xử lý chất thải chưa đáp ứng yêu cầu, nguồn lực đầu tư còn hạn chế, tiến độ triển khai các dự án xử lý rác thải còn chậm.

- Về tổ chức bộ máy: Công tác sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công lập, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức sau sáp nhập còn một số khó khăn, vướng mắc cần tiếp tục được tháo gỡ nhằm bảo đảm hoạt động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU 02 THÁNG CUỐI NĂM 2026

Trong 02 tháng cuối năm 2026, các cấp, các ngành, địa phương tiếp tục quán triệt, triển khai quyết liệt, đồng bộ các nghị quyết, kết luận, chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và UBND tỉnh; tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh. Khẩn trương rà soát, điều chỉnh kịch bản tăng trưởng kinh tế tại Văn bản số 3724/UBND-TH ngày 28/7/2026 của UBND tỉnh phù hợp với tình hình thực tế; xác định rõ các dư địa, động lực tăng trưởng và trách nhiệm của từng ngành, địa phương. Chủ động tháo gỡ khó khăn, điểm nghẽn, huy động hiệu quả các nguồn lực, phấn đấu hoàn thành ở mức cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026. Các nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Về điều hành kinh tế tài chính, ngân sách và thúc đẩy các động lực tăng trưởng

Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm trong 02 tháng cuối năm. Rà soát tiến độ từng dự án, kịp thời tháo gỡ vướng mắc về thủ tục đầu tư, đất đai, giải phóng mặt bằng; kiên quyết điều chuyển vốn từ các dự án giải ngân chậm, không có khả năng thực hiện sang các dự án có tiến độ tốt, có nhu cầu bổ sung vốn theo quy định. Phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn năm 2025 kéo dài sang năm 2026 và hoàn thành cao nhất kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 trong thời hạn quy định.

Tăng cường quản lý thu, chi ngân sách nhà nước, theo dõi sát tiến độ thu, triển khai quyết liệt các giải pháp khai thác nguồn thu, xử lý nợ đọng, nhất là thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phấn đấu hoàn thành vượt dự toán thu ngân sách năm 2026. Điều hành chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; ưu tiên bảo đảm đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ chi lương, chính sách an sinh xã hội, phòng, chống dịch bệnh, thiên tai và các nhiệm vụ cấp thiết. Triển khai hiệu quả các chương trình tín dụng, chính sách tiền tệ theo chỉ đạo của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh.

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thúc đẩy phát triển các thành phần kinh tế. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số; duy trì rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục đăng ký kinh doanh, thực hiện hiệu quả cơ chế "luồng xanh" trong xử lý thủ tục đầu tư. Tập trung triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; tháo gỡ khó khăn, xử lý tồn đọng đối với các dự án đầu tư ngoài ngân sách. Đôn đốc các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh quản lý thực hiện các chỉ tiêu tăng trưởng năm 2026, góp phần hoàn thành mục tiêu tăng trưởng GRDP của tỉnh.

2. Đẩy nhanh công tác quy hoạch, phát triển đô thị, hạ tầng công nghiệp và triển khai các dự án trọng điểm

Tập trung triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050 sau điều chỉnh, gắn với khai thác hiệu quả không gian và động lực phát triển mới. Đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo; các quy hoạch phân khu khu kinh tế, khu công nghiệp; quy hoạch chung đặc khu Cồn Cỏ và các đô thị Đồng Hới, Đông Hà, Ba Đồn, Quảng Trị, Lao Bảo. Đồng thời, đẩy nhanh công tác quy hoạch chi tiết các khu đô thị, khu tái định cư, nghĩa trang phục vụ giải phóng mặt bằng dự án đường sắt tốc độ cao; tiếp tục thu hút đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu công nghiệp.

Tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án trọng điểm, có tác động lan tỏa đến tăng trưởng, nhất là Trung tâm Điện lực Quảng Trạch, Trung tâm điện khí LNG Hải Lăng giai đoạn 1, khu bến cảng Mỹ Thủy, các khu công nghiệp Triệu Phú, Tây Bắc Hồ Xá, Cam Liên, Hòn La II. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, yêu cầu các chủ đầu tư, nhà đầu tư xác định rõ tiến độ, trách nhiệm và giải pháp xử lý vướng mắc về thủ tục, đất đai, giải phóng mặt bằng, hạ tầng kết nối. Rà soát, xử lý nghiêm các dự án chậm tiến độ; kiên quyết chấm dứt hoạt động đối với

các dự án không đủ điều kiện tiếp tục triển khai theo quy định pháp luật.

Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục, tổ chức khởi công, khánh thành các dự án theo kế hoạch trong tháng 11 và tháng 12/2026, bảo đảm điều kiện, chất lượng và tiến độ theo quy định[26].

Đẩy mạnh phát triển đô thị, nhà ở và quản lý thị trường bất động sản. Hoàn thành phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở giai đoạn 2026–2030; triển khai các giải pháp phát triển thị trường bất động sản an toàn, lành mạnh, bền vững, tăng cường theo dõi, kiểm soát biến động giá bất động sản. Tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ các dự án nhà ở xã hội, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu được giao năm 2026.

3. Tập trung thực hiện hiệu quả, thực chất cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng

3.1. Sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững

Tập trung chỉ đạo thu hoạch dứt điểm diện tích lúa Hè Thu, lúa Mùa còn lại; xây dựng kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân 2026–2027 phù hợp với điều kiện thời tiết. Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi, bảo đảm nguồn cung thực phẩm dịp cuối năm; tăng cường tiêm phòng, giám sát và xử lý kịp thời dịch bệnh trên đàn vật nuôi. Chủ động quản lý hiệu quả hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão; thực hiện quyết liệt các giải pháp chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU), hỗ trợ ngư dân theo chính sách hiện hành. Tăng cường bảo vệ, phát triển rừng, đẩy mạnh trồng rừng trong mùa mưa.

Tập trung tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ 14 xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2026; nâng cao chất lượng, giá trị và xúc tiến tiêu thụ sản phẩm OCOP, nhất là sản phẩm tiềm năng đạt 5 sao. Hoàn thành rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo quy định, làm cơ sở thực hiện hiệu quả các chính sách giảm nghèo bền vững.

3.2. Công nghiệp - xây dựng

Theo dõi sát tình hình sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp công nghiệp; kịp thời tháo gỡ khó khăn về nguyên liệu, đơn hàng, thị trường, vốn và lao động, nhất là đối với các ngành, sản phẩm có sản lượng sụt giảm. Đôn đốc tiến độ các dự án nguồn điện, lưới điện truyền tải; triển khai hiệu quả Quy hoạch điện VIII điều chỉnh và các chủ trương về bảo đảm an ninh năng lượng, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và chuyển dịch năng lượng bền vững[27]. Tăng cường quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả hoạt động các cụm công nghiệp.

Nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động xây dựng, giao thông, hạ tầng kỹ thuật và vật liệu xây dựng; tập trung tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm, nhất là Quốc lộ 15D đoạn từ cảng Mỹ Thủy đến cao tốc Cam Lộ - La Sơn, đường ven biển và cầu Nhật Lệ 3, Cảng hàng không Quảng Trị; hỗ trợ triển khai dự

[26] Trong tháng 11 và tháng 12/2026, có 19 dự án đăng ký khởi công, khánh thành.

[27] Trong đó, đề nghị Bộ Công Thương bổ sung các dự án nguồn điện, lưới điện truyền tải vào Quy hoạch điện VIII điều chỉnh; rà soát, xử lý vướng mắc Dự án điện gió Hướng Linh 1 và Hướng Linh 2.

án quần thể du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và vui chơi giải trí núi U Bò - hồ Thác Chuối.

3.3. Thương mại, dịch vụ, du lịch

Theo dõi sát diễn biến cung cầu, giá cả thị trường, nhất là hàng hóa thiết yếu, xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG); chủ động phương án bảo đảm nguồn cung, bình ổn thị trường trong mùa mưa bão và dịp cuối năm. Đẩy mạnh kích cầu tiêu dùng, phát triển thương mại điện tử, thương mại biên giới và hạ tầng thương mại; tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường tiêu thụ, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu và sản phẩm đặc trưng của tỉnh.

Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu tận dụng các hiệp định thương mại tự do (FTA), đáp ứng quy định về xuất xứ hàng hóa, ứng phó với các biện pháp phòng vệ thương mại; thúc đẩy phát triển dịch vụ logistics, nghiên cứu xây dựng khu thương mại tự do và khu thương mại qua biên giới Lao Bảo - Dansavan. Nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động vận tải, khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng, phương tiện sử dụng năng lượng sạch.

Tập trung triển khai các nghị quyết, chương trình về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; gắn phát triển du lịch với bảo tồn, phát huy giá trị Di sản thiên nhiên thế giới Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng. Tổ chức hiệu quả các hoạt động trong chuỗi Lễ hội Vì hòa bình năm 2026; chuẩn bị các điều kiện đề xuất đăng cai Năm Du lịch quốc gia 2027, xây dựng bộ nhận diện thương hiệu du lịch Quảng Trị và phát triển các sản phẩm du lịch mới. Đẩy mạnh quảng bá, liên kết phát triển du lịch với các địa phương, nhất là Khánh Hòa, Huế; xúc tiến khai thác hiệu quả đường bay Cam Ranh - Đồng Hới, nâng cao chất lượng dịch vụ, nguồn nhân lực và bảo đảm an ninh, an toàn cho du khách.

3.4. Nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư

Đổi mới phương thức xúc tiến đầu tư theo hướng chủ động, có trọng tâm, trọng điểm; tập trung nghiên cứu thị trường, kết nối các nhà đầu tư chiến lược trong và ngoài nước, ưu tiên các thị trường Hàn Quốc, Nhật Bản, Singapore, Hoa Kỳ, EU và các đối tác trên hành lang kinh tế Đông - Tây. Gắn hoạt động xúc tiến với các ngành, lĩnh vực ưu tiên, tiềm năng và lợi thế của tỉnh; chú trọng hiệu quả thực chất, khả năng chuyển hóa các hoạt động xúc tiến thành dự án đầu tư cụ thể.

Tập trung hoàn thiện các nội dung chuẩn bị tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Trị tại TP. Hồ Chí Minh (dự kiến vào đầu tháng 12/2026).

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong xúc tiến đầu tư, kết hợp hình thức trực tiếp và trực tuyến; từng bước xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin phục vụ quảng bá tiềm năng, kết nối nhà đầu tư, doanh nghiệp và đối tác, nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư và sử dụng nguồn lực xúc tiến.

4. Tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai

Tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, tập trung đẩy nhanh công tác xác định giá đất đối với các dự án; ban hành quy định về hệ số điều chỉnh giá đất áp dụng

từ ngày 01/01/2027. Triển khai các nhiệm vụ về hoàn thiện chính sách, pháp luật đất đai theo chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh ủy. Tăng cường kiểm tra, rà soát các dự án đã được giao đất, cho thuê đất nhưng chậm tiến độ, không đưa đất vào sử dụng; kiên quyết xử lý, thu hồi đất đối với các trường hợp vi phạm theo quy định.

Chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, tập trung rà soát, cập nhật phương án ứng phó với mưa lũ, sạt lở đất; đẩy nhanh tiến độ các dự án di dời, bố trí ổn định dân cư tại khu vực có nguy cơ cao, bảo đảm an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân. Tăng cường kiểm tra, bảo đảm an toàn hồ đập, công trình thủy lợi, đê điều và hạ tầng thiết yếu; đẩy nhanh tiến độ các công trình phòng, chống sạt lở. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, GIS, viễn thám và trí tuệ nhân tạo trong giám sát, dự báo, cảnh báo thiên tai, nâng cao năng lực phòng ngừa và ứng phó.

Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác tài nguyên nước, hoàn thiện Đề án cấp nước sạch nông thôn giai đoạn 2026–2030, tầm nhìn đến năm 2050; rà soát, nâng cao hiệu quả quản lý, vận hành các công trình cấp nước tập trung, ưu tiên vùng nông thôn, miền núi và khu vực còn khó khăn về nguồn nước sinh hoạt.

5. Phát triển đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội; đẩy mạnh khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

5.1. Y tế, bảo trợ xã hội, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới và chính sách người có công

Tập trung triển khai Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; đẩy nhanh tiến độ khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân theo Chỉ thị số 17/CT-TTg, bảo đảm chất lượng và hiệu quả thực chất. Chủ động giám sát, phòng, chống dịch bệnh, nhất là cúm, sốt xuất huyết và các bệnh truyền nhiễm theo mùa; tăng cường kiểm tra an toàn thực phẩm, kịp thời phát hiện, xử lý các nguy cơ ngộ độc thực phẩm. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, quản lý hoạt động hành nghề y, dược tư nhân và tiếp tục kiện toàn, ổn định tổ chức hệ thống y tế trên địa bàn.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách bảo trợ xã hội, chăm sóc, bảo vệ trẻ em và ưu đãi người có công; tăng cường phòng, chống tệ nạn xã hội, bạo lực trên cơ sở giới. Triển khai các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì bình đẳng giới; tiếp tục chuẩn hóa, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về y tế, bảo trợ xã hội và trẻ em, phục vụ quản lý và thực hiện chính sách.

5.2. Giáo dục và đào tạo; lao động, việc làm

Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục, bảo đảm an toàn trường học, nhất là an toàn thực phẩm, phòng, chống tai nạn, thương tích và thiên tai. Rà soát, bố trí hợp lý đội ngũ giáo viên, ưu tiên nguồn lực nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học 02 buổi/ngày và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; đẩy nhanh tiến độ các dự án trường phổ thông nội trú liên cấp tại các xã biên giới. Nâng cao chất lượng giáo dục vùng khó khăn, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; đẩy mạnh giáo dục STEM, STEAM, kỹ năng số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy và học.

Đẩy nhanh chuyển đổi số trong ngành giáo dục, tập trung xử lý các điểm nghẽn

về hạ tầng, dữ liệu và ứng dụng công nghệ. Khuyến khích phát triển giáo dục ngoài công lập, tăng cường hợp tác quốc tế, liên kết giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp, gắn đào tạo nghề với nhu cầu thị trường lao động.

Triển khai các giải pháp tạo việc làm, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; hoàn thiện Đề án đưa lao động của tỉnh đi làm việc thời vụ tại Hàn Quốc giai đoạn 2026–2030. Tổ chức Ngày hội Việc làm năm 2026; thành lập Hội đồng Trọng tài lao động theo quy định.

5.3. Văn hóa, thông tin, truyền thông và thể dục thể thao

Đẩy mạnh tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, sự kiện và ngày lễ lớn của quê hương, đất nước; nâng cao hiệu quả truyền thông chính sách, tạo đồng thuận xã hội. Tổ chức các hoạt động văn hóa, lễ hội theo kế hoạch; đẩy nhanh tiến độ tu bổ, tôn tạo di tích, hoàn thiện hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích và ghi danh di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia. Tăng cường quản lý hoạt động báo chí, thông tin trên môi trường mạng; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, kịp thời xử lý thông tin sai sự thật, thông tin vi phạm pháp luật; phát huy hiệu quả các nền tảng số trong quảng bá hình ảnh, văn hóa và du lịch Quảng Trị.

Tổ chức các giải thể thao cấp tỉnh, phối hợp đăng cai Giải Cầu lông các cây vợt xuất sắc quốc gia năm 2026; chuẩn bị, tham gia Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X và tổ chức Giải Thể thao các dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Trị lần thứ I năm 2026, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

5.4. Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Tập trung thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy và UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; hoàn thiện cơ chế, chính sách về quản lý, khai thác, chia sẻ dữ liệu số, sở hữu trí tuệ, phát triển trí tuệ nhân tạo và đánh giá mức độ chuyển đổi số cấp xã[28].

Hoàn thành rà soát, đánh giá thực trạng hạ tầng số, nền tảng số, cơ sở dữ liệu, trang thiết bị và nhân lực chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; xác định rõ các điểm nghẽn, nhiệm vụ ưu tiên và giải pháp khắc phục. Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu, nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công và hoạt động của chính quyền địa phương hai cấp; xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị năm 2027.

Tăng cường hợp tác nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ; hoàn thiện nội dung hợp tác với Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam. Tập

---

[28] Quyết định về Quy chế quản lý, vận hành, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu số tỉnh Quảng Trị; Quyết định ban hành tạm thời Bộ tiêu chí và phương pháp đánh giá, xét công nhận mức độ chuyển đổi số cấp xã; Kế hoạch phối hợp giữa Bộ Khoa học và Công nghệ và UBND tỉnh Quảng Trị về triển khai thí điểm hỗ trợ cửa hàng, hộ kinh doanh bán buôn, bán lẻ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Kế hoạch triển khai Chiến lược quốc gia về trí tuệ nhân tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Quyết định ban hành Quy định quản lý cáp thông tin treo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Kế hoạch tổ chức sơ kết 01 năm triển khai Đề án thực hiện cơ chế giao doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận một số công việc trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị năm 2027.

trung xây dựng phương án triển khai 03 bài toán lớn của tỉnh, xác định rõ đơn vị chủ trì, sản phẩm, nguồn lực, tiến độ và khả năng ứng dụng thực tiễn, gắn với lợi thế phát triển và nhu cầu của doanh nghiệp. Tổ chức Cuộc thi Khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Quảng Trị năm 2026, các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và diễn tập ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân cấp tỉnh.

5.5. Công tác dân tộc, tôn giáo

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách dân tộc, tăng cường theo dõi, nắm tình hình vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh, góp phần ổn định đời sống nhân dân. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; tăng cường đối thoại, giải quyết các nhu cầu chính đáng của tổ chức, cá nhân tôn giáo theo quy định pháp luật; chủ động phòng ngừa, xử lý các vụ việc phức tạp, bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn.

6. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền

6.1. Công tác nội vụ, cải cách hành chính

Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nghiên cứu phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã theo định hướng của Trung ương; hoàn thiện phương án sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên. Rà soát, bố trí số lượng cấp phó phòng chuyên môn cấp tỉnh, cấp xã theo quy định; hoàn thiện việc phê duyệt vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập, xây dựng kế hoạch biên chế năm 2027.

Tập trung khắc phục tình trạng thừa, thiếu công chức cục bộ tại cấp xã thông qua rà soát, điều động, bố trí nhân sự phù hợp với vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ. Hoàn thiện Đề án phát triển nguồn nhân lực tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; triển khai đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ theo sản phẩm, gắn với vị trí việc làm và áp dụng Bộ công cụ KPI trong quý IV và năm 2026, bảo đảm khách quan, thực chất.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; hoàn thiện, triển khai phần mềm chấm điểm chỉ số cải cách hành chính cấp sở, cấp xã năm 2026. Tổ chức khảo sát mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2026 gắn với công tác thi đua, khen thưởng.

6.2. Công tác cải cách thể chế, tư pháp

Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị và các chương trình, kế hoạch của tỉnh về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật. Tập trung rà soát, xử lý hệ thống văn bản quy phạm pháp luật sau sắp xếp đơn vị hành chính; đẩy nhanh tiến độ bãi bỏ, thay thế các văn bản do HĐND, UBND hai tỉnh trước sắp xếp ban hành, bảo đảm hoàn thành trước ngày 31/12/2026. Nâng cao chất lượng thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật, tổ chức hiệu quả các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam

năm 2026.

6.3. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thanh tra, phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc phức tạp, kéo dài, liên quan đến đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng và chế độ, chính sách; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, hạn chế phát sinh khiếu kiện vượt cấp, đông người. Triển khai các cuộc thanh tra theo kế hoạch và thanh tra đột xuất theo quy định; tăng cường đôn đốc, kiểm tra, xử lý trách nhiệm trong việc thực hiện kết luận thanh tra, nhất là các kết luận còn tồn đọng.

Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; thực hiện nghiêm việc kê khai, công khai và kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2026. Rà soát, quản lý, bảo vệ và xây dựng phương án xử lý các cơ sở nhà, đất, trụ sở dôi dư sau sắp xếp, bảo đảm sử dụng hiệu quả tài sản công, không để xảy ra thất thoát, lãng phí.

7. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế

Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; mở rộng, làm sâu sắc quan hệ hợp tác với các đối tác quốc tế, nhất là các địa phương có quan hệ hợp tác truyền thống với tỉnh. Nâng cao hiệu quả thực hiện các thỏa thuận hợp tác đã ký kết; đẩy mạnh đối ngoại kinh tế, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch và tìm kiếm đối tác chiến lược mới. Tiếp tục xây dựng hồ sơ đề nghị UNESCO ghi danh Di sản tư liệu thế giới "Vĩ tuyến 17 - Ký ức chiến tranh và khát vọng hòa bình".

Tăng cường vận động, thu hút và nâng cao hiệu quả sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài; tổ chức Hội nghị xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026–2030. Đẩy mạnh thông tin đối ngoại, công tác lãnh sự, đối ngoại nhân dân và công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài; tăng cường quản lý biên giới, hợp tác với các địa phương của nước bạn Lào, chuẩn bị các hoạt động kỷ niệm 65 năm thiết lập quan hệ ngoại giao và 50 năm ký Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác Việt Nam - Lào.

8. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội

Tiếp tục củng cố quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các tình huống, không để bị động, bất ngờ. Bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh biên giới; bảo đảm an ninh, an toàn các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng và hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, tín dụng đen, tội phạm công nghệ cao, kinh tế, tham nhũng và xuyên quốc gia; ngăn chặn hoạt động tổ chức, môi giới xuất cảnh trái phép để lao động ở nước ngoài. Đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý các vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo theo quy định.

Chủ động bố trí lực lượng, phương tiện sẵn sàng ứng phó thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân. Triển khai đồng

bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, trật tự đô thị, phòng cháy, chữa cháy, nhất là trong mùa mưa bão và dịp cuối năm.

9. Triển khai công tác tổng kết năm 2026, xây dựng kế hoạch năm 2027

Tập trung đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, xây dựng kế hoạch năm 2027; chuẩn bị đầy đủ, bảo đảm chất lượng và tiến độ các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp cuối năm của HĐND tỉnh. Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết của Bộ Chính trị và chương trình hành động của Tỉnh ủy, trọng tâm là các nhiệm vụ tại Công văn số 5240/UBND-TH ngày 22/10/2026 của UBND tỉnh. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ và cập nhật dữ liệu trên Bảng điều hành của UBND tỉnh theo Quyết định số 4456/QĐ-UBND ngày 16/10/2026, bảo đảm thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng đầu năm, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu các tháng cuối năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị./.

Nơi nhận:
- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- GĐ, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, TH.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH QUẢNG TRỊ

Nguyễn Xuân Đạt